

Số: 02/2022/QĐST-DS

Y, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:04/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu P, thị trấn S, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu B, thị trấn S, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn T có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị N số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

2.2. Thời gian trả nợ như sau:

- Đợt 1: Từ ngày 01/8/2022 đến ngày 20/8/2022: mỗi tháng anh Phạm Văn T, trả cho chị Phạm Thị N số tiền là 10.000.000đồng/tháng. Tổng số tiền phải trả của đợt 1 là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Đợt 2: Từ ngày 01/9/2022 đến ngày 20/9/2022, mỗi tháng anh Phạm Văn T, trả cho chị Phạm Thị N số tiền 10.000.000đồng.

-Đợt 3: Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 20/10/2022, mỗi tháng anh Phạm Văn T, trả cho chị Phạm Thị N số tiền 10.000.000đồng.

- Đợt 4: Từ ngày 01/11/2022 đến ngày 20/11/2022, mỗi tháng anh Phạm Văn T, trả cho chị Phạm Thị N số tiền 10.000.000đồng.

-Đợt 5: Từ ngày 01/12/2022 đến ngày 20/12/2022, mỗi tháng anh Phạm Văn T, trả cho chị Phạm Thị N số tiền 10.000.000đồng.

Tổng số tiền phải trả của 5 đợt là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Anh Phạm Văn T sẽ thanh toán tiền vào ngày 20 hàng tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3 . Về án phí: Anh Phạm Văn T chịu 1.250.000đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự có giá ngạch; Số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toán số: AA/2021/0013012 ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Thanh Hoá, chị Phạm Thị N được nhận lại số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THSDS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bàn Hữu Văn